

Bản án số: 21/2017/HSST  
Ngày 28/9/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sâm

**Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông Dương Trần Trọng Quang-Trưởng ban Tuyên giáo xã Hội Xuân.

Ông Huỳnh Văn Thanh-Cán bộ hưu trí xã Long Trung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thảo Lan-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Nhớ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21 /2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Thanh S, sinh năm 1972; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Bán vé số; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Lê Hữu Đ (đã chết), và bà Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1948; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1968; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2004; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh T (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Trần Quốc Đ, sinh năm: 1962; Địa chỉ Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn H, sinh năm: 1972; Địa chỉ Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ, ngày 17/8/2016 Lê Thanh S điều khiển xe đạp lưu thông từ xã B đến xã P, huyện C, tỉnh T để bán vé số. Khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn Đ thuộc ấp A, xã P, huyện C thì S nhìn vào nhà anh Đ thấy không có khóa cửa rào nên đậu xe đạp cặp đường dal cách nhà anh Đ khoảng 13m và đi vào nhà mời mua vé số. Do cửa trước nhà anh

Đ đóng, S đi đến bên hong nhà thấy cửa bên hong nhà đang mở. S đứng từ ngoài nhìn vào phát hiện có 02 điện thoại di động để trên bàn của học sinh, lúc này trong nhà anh Đ không có người, nảy sinh ý định lấy trộm nên S đi vào lấy 02 điện thoại cho vào túi quần rồi đi ra ngoài sân thì lúc này anh Đ từ phía sau nhà đi tới, sợ bị anh Đ phát hiện nên S giả vờ mời anh Đ mua vé số nhưng anh Đ trả lời không mua. S lên xe đạp đi về hướng P. Thấy S có biểu hiện nghi vấn nên anh Đ vào nhà kiểm tra tài sản thì phát hiện bị mất hai điện thoại. Anh Đ điều khiển xe mô tô đuổi theo khoảng 200m bắt giữ S cùng với tang vật và báo cho công an xã P lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 màu trắng có ốp lưng màu vàng nhạt, một xe đạp màu trắng bạc.

Theo biên bản định giá và kết luận giá số: 42/HĐĐGTS, ngày 22 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: 02 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 có giá trị là 4.000.000 đồng, ốp lưng màu vàng nhạt trị giá 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.020.000 đồng. Đối với 02 điện thoại và ốp lưng điện thoại là tang vật đã trao trả lại cho chủ sở hữu là anh Đ.

Đối với xe đạp màu trắng bạc hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy đang quản lý.

Tại bản cáo trạng số 20/KSĐT ngày 30/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và những tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 60, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

3. Về vật chứng: 02 điện thoại và ốp lưng điện thoại là tang vật đã trao trả lại cho chủ sở hữu là anh Đ xong. Đối với xe đạp màu trắng bạc hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy đang quản lý giao trả lại bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Vào khoảng 9 giờ ngày 17/8/2016 tại ấp A, xã P, huyện C bị cáo Lê Thanh S đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Văn Đ 02 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 màu trắng và ốp lưng của điện thoại di động màu vàng nhạt, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.020.000 đồng như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng, không có oan sai. Nay bị cáo nhận thức hành vi trên của bị cáo là có tội, rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận trên của bị cáo S đã phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời trình bày của người bị hại Nguyễn Văn Đ, lời khai của người làm chứng. Đồng thời, khớp với vật chứng là 02 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 màu trắng và ốp lưng của điện thoại di động màu vàng nhạt do cơ quan công an thu hồi trả lại cho người bị hại và các lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với các tài liệu, chứng cứ đã nêu trên Tòa án có đầy đủ cơ sở để kết luận Lê Thanh S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 màu trắng và ốp lưng của điện thoại di động màu vàng nhạt có tổng trị giá là 4.020.000 đồng của anh Nguyễn Văn Đ. Hành vi đó của bị cáo S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, nó không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước bảo vệ, cụ thể trong vụ án này tài sản của anh Đ bị xâm phạm, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và sức khỏe, nhưng vì tham lam, tư lợi muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của gia đình anh Đ nhanh chóng lấy cắp 02 điện thoại di động và ốp lưng điện thoại vào túi quần rồi nhanh chóng tẩu thoát, gây tư tưởng hoang mang lo lắng trong nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, nghĩ nên áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối bị cáo nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, lý lịch rõ ràng, nhất thời phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay cũng thật thà khai báo, thấy được tội lỗi của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo chỉ học lớp 1 nên trình độ nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo thuộc thành phần nghèo, vợ, chồng hành nghề bán vé số dạo lại đông con, tài sản bị thiệt hại Cơ quan Công an cũng đã thu hồi trả lại cho người bị hại nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO model 1201 màu trắng có ốp lưng màu vàng nhạt đã trả cho chủ sở hữu là anh Đ xong.

Đối với một xe đạp màu trắng bạc không phải phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên giao trả lại bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đ không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Bị cáo Lê Thanh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 60, điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh S **01(Một)** năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là **02 (Hai)** năm tính từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Giao bị cáo Lê Thanh S cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Giao trả cho bị cáo Lê Thanh S một xe đạp màu trắng bạc thuộc quyền sở hữu của bị cáo hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy quản lý.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Văn Sâm**